

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG  
THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG  
GIẢI THƯỞNG QUẢ CẦU VÀNG

\*\*\*

**ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH**

Hà Nội, ngày 18 tháng 12 năm 2014

**DANH SÁCH 10 CÁ NHÂN ĐẠT  
GIẢI THƯỞNG KHKT THANH NIÊN QUẢ CẦU VÀNG 2014**

TT	Họ và tên	Quá trình học tập công tác	Thành tích
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Công nghệ Sinh học (03 cá nhân)</b>		
1.	<p><b>TS. Nguyễn Thế Hân</b> Năm sinh: <b>05/09/1983</b> Giới tính: <b>Nam</b> Dân tộc: <b>Kinh</b> Đơn vị đề cử: <b>Tỉnh đoàn Khánh Hoà</b> Đơn vị công tác: <b>Giảng viên Bộ môn Công nghệ Chế biến Thủy sản, Khoa Công nghệ Thực phẩm/Phó Bí thư Đoàn Trường Đại học Nha Trang.</b> ĐT: <b>0975964605</b> Email: <b>hannt@ntu.edu.vn</b></p>	<p><b>Quá trình học tập:</b></p> <p>- <b>2001-2005:</b> Học Khoa Công nghệ Chế biến Thủy sản, Trường Đại học Thủy sản.</p> <p>- <b>2008-2010:</b> Học Thạc sĩ ngành Khoa học Sinh học Biển ứng dụng, Trường Đại học Quốc gia Gangneung-Wonju, Hàn Quốc. Nhận được học bổng thạc sĩ của chính phủ Hàn Quốc (BK21).</p> <p>- <b>2010-2013:</b> Nghiên cứu sinh, là Tiến sĩ ngành Khoa học Sinh học Biển ứng dụng, Trường Đại học Khoa học và Công nghệ Hải dương Tokyo, Nhật Bản. Nhận được học bổng tiến sĩ của chính phủ Nhật Bản (MEXT).</p> <p><b>Quá trình công tác:</b></p> <p>-<b>5/2006 – nay:</b> Giảng viên Bộ môn Công nghệ Chế biến Thủy sản, Khoa Công nghệ Thực phẩm,</p>	<p><b>* Đề tài khoa học và công nghệ:</b></p> <p>- Chủ nhiệm đề tài hợp tác Quốc tế giữa Đại học Khoa học và Công nghệ Hải dương Tokyo, Nhật Bản với Công ty Thủy sản NOVUS (Hoa Kỳ), năm 2013, nghiên cứu chuyển giao công nghệ “Nghiên cứu bổ sung dịch chiết giàu chống oxy hóa giàu ergothioneine từ nấm để ngăn ngừa sự kích ứng oxy hóa (oxidative stress) và hạn chế tổn thất sau thu hoạch cá Tra”. Đề tài đã thử nghiệm thành công khả năng tăng cường miễn dịch cho cá tra Việt Nam từ thức ăn chứa dịch chiết giàu chất chống oxy hóa từ phân bỏ đi của nấm ăn. Kết quả có ý nghĩa thực tiễn trong việc sản xuất thức ăn có khả năng miễn dịch cho cá tra từ nguồn nguyên liệu rẻ tiền.</p> <p>- Tham gia hợp tác nghiên cứu với Công ty Thủy sản NOVUS-Hoa Kỳ (trụ sở tại Trường Đại học Nông Lâm Tp. HCM) năm 2010, trong việc ứng sử dụng dịch chiết có khả năng chống oxy hóa từ phân bỏ đi (gốc và môi trường nuôi nấm) của nấm ăn, để tăng cường khả năng miễn dịch của cá tra. Kết quả bước đầu cho thấy dịch chiết này có tác dụng tốt đối với hệ miễn dịch của cá tra nuôi tại Đồng bằng sông Cửu Long. Kết quả là cơ sở để phát triển các sản phẩm thức ăn nuôi cá có bổ sung chất chống miễn dịch có nguồn gốc từ tự nhiên và cho thấy tiềm năng sử dụng các chất bỏ đi từ quá trình chế biến nấm, nhằm nâng cao hiệu quả cho người trồng nấm và góp phần bảo vệ môi trường.</p> <p>- Tham gia thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế về khoa học công nghệ theo Nghị định thư giữa Bộ Khoa học công nghệ, Bộ Giáo dục và Đào tạo với Trường Đại học Nha Trang: “Nghiên cứu sản xuất các sản phẩm giá trị gia tăng từ phế liệu tằm để</p>

		<p>Trường Đại học Nha Trang.</p> <p>- <b>3/2014 – nay:</b> Bí thư Chi Đoàn giáo viên, Khoa Công nghệ Thực phẩm, Trường Đại học Nha Trang.</p> <p>- <b>5/2014 - nay:</b> Phó Bí thư Đoàn Trường Đại học Nha Trang.</p>	<p>ứng dụng trong nông nghiệp”. Nhiệm vụ này được triển khai từ tháng 7/2014 nhằm góp phần nâng cao giá trị cho nguyên liệu thủy sản và bảo vệ môi trường.</p> <p>- Chủ nhiệm đề tài: “Đánh giá khả năng chống oxy hóa và ức chế enzyme hình thành sắc tố” hợp tác với Công ty Yến sào Khánh Hòa. Kết quả nghiệm thu của đề tài được đánh giá cao và là cơ sở khoa học để khẳng định các hoạt tính sinh học quý của tổ Yến sào, giúp công ty phát triển một số sản phẩm mới từ tổ Yến sào.</p> <p>* <b>Các công trình nghiên cứu khoa học:</b> Đồng tác giả 01 cuốn sách xuất bản tại NXB AOCS của Hoa Kỳ. Tác giả/đồng tác giả của 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước, 07 bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế, 21 báo cáo khoa học tại các Hội thảo Quốc tế.</p>
2.	<p><b>TS. Trương Quốc Phong</b>          Năm sinh: 17/02/1979          Giới tính: <b>Nam</b>          Dân tộc: <b>Kinh</b>          Đơn vị đề cử: <b>Thành Đoàn Hà Nội</b>          Đơn vị công tác: <b>Trưởng phòng thí nghiệm Proteomics, Viện Công nghệ Sinh học và Công nghệ Thực phẩm, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.</b>          ĐT: 01234837282          Email: <b>phong.truongquoc@hust.edu.vn</b></p>	<p><b>Quá trình học tập:</b></p> <p>- <b>1997-2002:</b> Sinh viên ngành Công nghệ Sinh học, chuyên ngành Hóa sinh, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên. Tốt nghiệp loại Giỏi.</p> <p>- <b>2005-2008:</b> Nghiên cứu sinh tại CHLB Đức.</p> <p><b>Quá trình công tác:</b></p> <p>- <b>2002-2004:</b> Công tác tại Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.</p> <p>- <b>2008-2010:</b> Trưởng phòng thí nghiệm Công nghệ sinh học tại Viện Công nghệ Sinh học và Công nghệ Thực phẩm, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.</p> <p>- <b>2011-nay:</b> Trưởng phòng thí nghiệm Proteomics, Viện Công nghệ Sinh học và Công nghệ Thực phẩm, Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.</p>	<p>* <b>Đề tài khoa học và công nghệ:</b></p> <p>- Chủ nhiệm 02 đề tài khoa học cấp nhà nước do Bộ Công thương quản lý, trong đó đề tài “Nghiên cứu tạo chủng E. coli tái tổ hợp mang gen mã hóa PDC và ADHII từ Zymomonas mobilis lên men cồn từ đường C5 và C6” đã được nghiệm thu và đề tài “Nghiên cứu quy trình công nghệ tạo chế phẩm CoQ10 từ Agrobacterium tumefaciens tái tổ hợp để sản xuất thực phẩm chức năng” triển khai từ tháng 7/2014 với mục đích tiến hành cải biến chủng vi khuẩn để tăng khả năng tổng hợp CoQ10 (một hoạt chất chống oxy hóa mạnh, một thành phần rất cần thiết của cơ thể, ứng dụng làm thuốc chữa bệnh ung thư, tim mạch,..., làm thực phẩm chức năng và bổ sung vào mỹ phẩm) và xây dựng quy trình công nghệ thu nhận CoQ10. Các đề tài này giúp tạo tiền đề để tiếp tục nghiên cứu ứng dụng tận dụng nguồn phế phụ phẩm nông nghiệp tạo thành các sản phẩm có giá trị hơn, đồng thời giúp giảm thiểu ô nhiễm môi trường.</p> <p>- Chủ nhiệm 01 đề tài cấp Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2014: “Nghiên cứu tạo bộ sinh phẩm dạng que thử phát hiện nhanh virus rota gây tiêu chảy ở trẻ em”, giúp chủ động được nguồn sinh phẩm, phù hợp với loại virus lưu hành tại Việt Nam và giảm được giá thành xét nghiệm.</p> <p>- Chủ nhiệm 01 đề tài nghiên cứu cơ bản và thành viên chính của nhiều đề tài khoa học và công nghệ các cấp.</p> <p>* <b>Các công trình nghiên cứu khoa học:</b> Tác giả/đồng tác giả của 25 bài báo khoa học, trong đó có 12 công trình đăng trên các tạp chí hoặc kỷ yếu Hội nghị Quốc tế.</p> <p>* <b>Thành tích khác:</b> Đã cùng Công ty TNHH SX và TM Trúc Anh ký một số Biên bản hợp tác và chuyển giao công nghệ phục vụ sản xuất: thỏa thuận hợp tác và chuyển giao vaccine phòng bệnh đốm trắng cho tôm để thử nghiệm tại hiện trường,</p>

			phục vụ phát triển vaccine phòng bệnh đốm trắng ở tôm (một trong những bệnh gây thiệt hại kinh tế lớn cho người nuôi tôm hiện nay).
3.	<p><b>TS. Nguyễn Thị Phương Nhung</b>          Năm sinh: 20/10/1983          Giới tính: Nữ          Dân tộc: Kinh          Đơn vị đề cử: <b>Đoàn khối Doanh nghiệp Trung ương</b>          Đơn vị công tác: <b>Giảng viên Khoa Dầu khí, Trường Đại học Dầu khí Việt Nam.</b>          ĐT: 01683083495          Email: <a href="mailto:nhungntp@pvu.edu.vn">nhungntp@pvu.edu.vn</a></p>	<p><b>Quá trình học tập:</b>          - 2001-2005: Sinh viên Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội.          - 2005-2006: Học viên cao học Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, chuyên ngành Khoa học và Vật liệu Nano.          - 2006-2007: Học viên cao học tại Pháp (nhận học bổng của trường Paris XI)          - 2007-2011: Nghiên cứu sinh tại Pháp (nhận học bổng của Chính phủ Pháp), tốt nghiệp loại xuất sắc tiến sĩ ngành Khoa học và Công nghệ Nano.</p> <p><b>Quá trình công tác:</b>          - 2011-2012: Nghiên cứu viên tại Vestergaard Frandsen, Pháp.          - 2012-nay: Giảng viên Khoa Dầu khí, Trường Đại học Dầu khí Việt Nam.</p>	<p><b>* Đề tài khoa học và công nghệ:</b>          - Chủ nhiệm đề tài NAFOSTED: “Nghiên cứu chế tạo cảm biến sinh học trên cơ sở dây Nano nhằm ứng dụng và phát hiện một số phân tử sinh học gây bệnh”, triển khai từ năm 2014.          - Tham gia nghiên cứu đề tài: “Chế tạo bề mặt Silicon cấu trúc nano ứng dụng cho bề mặt kỵ nước kỵ dầu và bề mặt cảm biến để phân tích các phân tử sinh học dưới dạng vết. Điều này có ý nghĩa lớn trong việc nhận biết các phân tử gây bệnh, do đó giúp ích cho quá trình phát hiện và điều trị bệnh sớm.          - Tham gia nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới “<i>Màn chống muỗi</i>”, cho công ty Vestergaard Frandsen của Thụy Sĩ tại Việt Nam, được sử dụng tại những vùng bị sốt rét tại Châu Phi, do đó giảm thiểu được số người chết do bệnh gây ra.</p> <p><b>* Các công trình nghiên cứu khoa học:</b> Tác giả/đồng tác giả của 06 bài báo khoa học, trong đó có 05 bài được đăng trên tạp chí quốc tế SCI.</p>
<b>II Lĩnh vực Công nghệ Môi trường (03 cá nhân)</b>			
4.	<p><b>TS. Võ Thanh Huy</b>          Năm sinh: 14/10/1982          Giới tính: Nam          Dân tộc: Kinh          Đơn vị đề cử: <b>Tỉnh đoàn Phú Yên</b>          Đơn vị công tác: <b>Giảng viên khoa Kỹ thuật Hạ tầng Đô thị, Trường Đại học Xây dựng Miền Trung.</b>          ĐT: 0905473937</p>	<p><b>Quá trình học tập:</b>          - 2000-2005: Sinh viên Trường Đại học Bách Khoa, Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh.          - 2005-2007: Giáo viên khoa Xây dựng, Trường Cao đẳng Xây dựng số 3          - 2007-2011: Giảng viên, Trưởng bộ môn (2010-2011), Khoa Kỹ thuật Hạ tầng Đô thị, Trường Cao đẳng xây dựng số 3.</p>	<p><b>* Đề tài khoa học và công nghệ:</b>          Chủ nhiệm đề tài NAFOSTED năm 2014: “Nghiên cứu sử dụng khí CO<sub>2</sub> áp suất cao như một biện pháp khử trùng mới cho các nguồn nước ô nhiễm vi sinh tại Việt Nam”.</p> <p><b>* Các công trình nghiên cứu khoa học:</b> Đồng tác giả của 11 bài báo khoa học, trong đó có 07 bài đăng trên tạp chí quốc tế thuộc hệ thống ISI (01 bài đăng trên tạp chí uy tín hàng đầu của ngành, với hệ số IF là 5.323) và 04 bài đăng trong kỷ yếu của các Hội nghị Quốc tế.</p> <p><b>* Thành tích KHCN:</b> Giải thưởng nghiên cứu xuất sắc tại hội thảo Công nghệ môi</p>

	Email: <a href="mailto:huypocrisy@gmail.com">huypocrisy@gmail.com</a> hoặc <a href="mailto:vothanhhuy@cuc.edu.vn">vothanhhuy@cuc.edu.vn</a>	- <b>2011 – nay:</b> Giảng viên, Khoa Kỹ thuật Hạ tầng Đô thị, Trường Đại học Xây dựng Miền Trung.	trường nước WET 2013 ở Tokyo. Được Tổ chức Xã hội môi trường nước của Nhật Bản (Japan Society of Water Environment, JSWE) trao tặng.
5.	<b>ThS. Phạm Văn Anh</b> Năm sinh: <b>02/02/1984</b> Giới tính: <b>Nam</b> Dân tộc: <b>Mường</b> Đơn vị đề cử: <b>Tỉnh đoàn Sơn La</b> Đơn vị công tác: <b>Phó Trưởng bộ môn Động vật Sinh thái, Khoa Sinh hoá, Trường Đại học Tây Bắc.</b> ĐT: <b>0982858128</b> Email: <a href="mailto:phamanhdhsphn@gmail.com">phamanhdhsphn@gmail.com</a>	<b>Quá trình học tập:</b> - <b>T9/2002-T6/2006:</b> Sinh viên của Trường Đại học Tây Bắc. - <b>2006–2008:</b> Học viên cao học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. - <b>2012–2016:</b> Nghiên cứu sinh tại Trường Đại học Sư phạm Hà Nội. <b>Quá trình công tác:</b> <b>2013-nay:</b> Phó Trưởng bộ môn Động vật Sinh thái, Khoa Sinh hoá, Trường Đại học Tây Bắc.	<b>* Đề tài khoa học và công nghệ:</b> - Chủ nhiệm 01 đề tài thuộc tổ chức bảo tồn thiên nhiên hoang dã (Idea Wild) của Mỹ năm 2014-2016 với đề tài: “Nghiên cứu lưỡng cư, bò sát ở hai Khu bảo tồn thiên nhiên Cópia và Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, Việt Nam”. - Tham gia 03 đề tài khoa học và công nghệ cấp Nhà nước, Nafosted và của tổ chức “Geographic international” - Mỹ. <b>* Các công trình nghiên cứu khoa học:</b> Đồng tác giả của 09 bài báo khoa học đã công bố trên các tạp chí khoa học trong nước và kỹ yếu Hội thảo Quốc gia, trong đó 01 bài đăng trên tạp chí của Nga, thuộc hệ thống ISI.
6.	<b>ThS. Vũ Anh Tài</b> Năm sinh: <b>07/11/1980</b> Giới tính: <b>Nam</b> Dân tộc: <b>Kinh</b> Đơn vị đề cử: <b>Viện Địa lý, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.</b> Đơn vị công tác: <b>Viện Địa lý, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.</b> ĐT: <b>0983353711</b> Email: <a href="mailto:tai.botany@gmail.com">tai.botany@gmail.com</a>	<b>Quá trình học tập:</b> - <b>2002:</b> Tốt nghiệp Trường Đại học Khoa học Tự nhiên – Đại học Quốc gia Hà Nội, loại Giỏi. - <b>2006:</b> Tốt nghiệp Thạc sĩ. - <b>2010-2014:</b> Nghiên cứu sinh tại Trường Đại học Khoa học Tự nhiên - Đại học Quốc gia Hà Nội. <b>Quá trình công tác:</b> - <b>2002-2006:</b> Cán bộ tại Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội. - <b>2007-2014:</b> Công tác tại Viện Địa lý, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.	<b>* Đề tài khoa học và công nghệ:</b> - Chủ nhiệm hoặc thành viên chính của 35 đề tài khoa học và công nghệ các cấp, trong đó: Chủ nhiệm 04 đề tài cấp Viện, 05 đề tài do Tropical Forest Trust tài trợ, 02 đề tài do FFI tài trợ, 01 đề tài do WWF tài trợ; chủ trì 04 đề mục thực vật trong các đề tài cấp Bộ. Thành viên chương trình Tây Nguyên 3: “Xây dựng alat địa lý Tây Nguyên: các bản đồ sinh học khu vực Tây Nguyên” giai đoạn 2013-2015. - Phát hiện 02 chi mới, 06 loài mới cho hệ thực vật Việt Nam, các loài này chủ yếu phân bố trên dãy Hoàng Liên Sơn, tập trung tại vùng phụ cận đỉnh Phan Si Păng (tỉnh Lào Cai). Tất cả đều phân bố ở những địa hình hiểm trở. Trong đó, hai chi mới phát hiện có ý nghĩa khoa học rất lớn bởi nó chỉ ra tính liên tục và kế thừa của dãy Hoàng Liên Sơn và hệ thực vật Bắc Việt Nam khởi nguồn từ vận động kiến tạo của dãy Himalaya và luồng di cư thực vật Himalaya - Đông Dương. Một loài mới có ý nghĩa kinh tế cao nhưng chưa được sử dụng ở Việt Nam, được ứng dụng trong công nghệ nhuộm và đánh bóng kim loại, làm thuốc (loài <i>Rubia tinctorum</i> ), loài này cũng phân bố phổ biến và có khả năng thu hái, khai thác. - Người đầu tiên khám phá các giông núi độc đứng ở gần Phan Si Păng (đều cao trên 3000 m) để tìm ra loài cây gỗ mới cho hệ thực vật Việt Nam, loài <i>Viburnum cordifolium</i> Wall. ex DC. (Vót lá tim) thuộc họ Kim ngân - Caprifoliaceae (2005). - Nhà thực vật Việt Nam đầu tiên, nhà sinh vật học Việt Nam đầu tiên khám phá hang Sơn Đoòng (Quảng Bình), hang động lớn nhất thế giới, giải thích được các

			<p>hiện tượng thực vật như hiện tượng “cây gậy”, hiện tượng “rễ chống” các các loài thực vật mọc ở trong hang. Tham gia đoàn làm phim khoa học của National Geographic và BBC về hang Sơn Đoòng. Lần đầu tiên mô tả một “khu rừng nhiệt đới trong hang động”.</p> <p>* <b>Các công trình nghiên cứu khoa học:</b> Tác giả/đồng tác giả của 35 công trình khoa học đã công bố, trong đó có 01 bài báo quốc tế, 02 cuốn sách và 32 bài báo đăng trên tạp chí, kỷ yếu Hội nghị Quốc gia.</p> <p>* <b>Thành tích khác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải nhì học sinh giỏi cấp quốc gia năm 1997, 1998.</li> <li>- Thành lập Website Trung tâm dữ liệu thực vật Việt Nam, <a href="http://www.botanyvn.com">http://www.botanyvn.com</a> với 11.000 loài thực vật Việt Nam và đã tập hợp được đội ngũ các nhà khoa học hàng đầu của Việt Nam trong lĩnh vực thực vật học, hàng chục cộng tác viên trong và ngoài nước cung cấp và cập nhật thông tin trực tuyến theo công nghệ mã nguồn mở.</li> </ul>
<b>III Lĩnh vực Công nghệ Thông tin và Truyền thông (02 cá nhân)</b>			
7.	<p><b>TS. Phạm Thanh Giang</b>          Năm sinh: <b>04/03/1980</b>          Giới tính: <b>Nam</b>          Dân tộc: <b>Kinh</b>          Đơn vị đề cử: <b>Đoàn khối Cơ quan Trung ương</b>          Đơn vị công tác: <b>Trưởng phòng Tin học viễn thông, Viện Công nghệ thông tin, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.</b>          ĐT: <b>0915121519</b>          Email: <b>ptgiang@ioit.ac.vn</b></p>	<p><b>Quá trình học tập:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Đại học:</b> Trường Đại học Bách Khoa Hà Nội.</li> <li>- <b>Cao học:</b> Trường Đại học Kỹ thuật Nagaoka, Nhật Bản.</li> <li>- <b>NCS:</b> Trường Đại học Kỹ thuật Nagaoka, Nhật Bản.</li> </ul> <p><b>Quá trình công tác:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>2002-nay:</b> Viện Công nghệ thông tin, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.</li> </ul>	<p>* <b>Đề tài khoa học và công nghệ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ nhiệm đề tài nhánh cấp Nhà nước năm 2011 với nhiệm vụ “Nghiên cứu phát triển hệ thống Video conference, Camera giám sát phục vụ một số dịch vụ đa phương tiện qua mạng viễn thông WiMAX” thuộc đề tài trọng điểm cấp Nhà nước.</li> <li>- Chủ nhiệm đề tài NAFOSTED năm 2012-2013: “Nghiên cứu một số phương pháp đảm bảo chất lượng dịch vụ trong mạng không dây ad hoc và ứng dụng”.</li> <li>- Chủ nhiệm đề tài cấp Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam năm 2013: “Ứng dụng lưới và đám mây điện toán để tính sẵn các kịch bản lan truyền sóng thần có thể xảy ra tại khu vực biển Đông nhằm phục vụ công tác cảnh báo” đã nghiệm thu và đang được ứng dụng tại Trung tâm Báo tin động đất và Cảnh báo sóng thần.</li> <li>- Chủ nhiệm đề tài Phòng thí nghiệm trọng điểm Quốc gia Công nghệ mạng và Đa phương tiện năm 2012: “Nghiên cứu xây dựng hệ thống tích hợp đa dịch vụ trên nền mạng di động không dây băng thông rộng WiMAX 4G”.</li> </ul> <p>* <b>Các công trình nghiên cứu khoa học:</b> Đồng tác giả của 03 bài báo khoa học đăng trên tạp chí thuộc hệ thống ISI và nhiều bài báo đăng trên tạp chí trong nước và trong kỷ yếu Hội thảo Quốc tế.</p> <p>* <b>Thành tích khác:</b> Giải ba môn Vật lý lớp 9 trong kỳ thi học sinh giỏi toàn quốc;</p>

			Giải nhì môn Vật lý lớp 12 trong kỳ thi học sinh giỏi toàn quốc; Giải nhì Olympic Vật lý toàn quốc; Giải nhì Olympic Cơ lý thuyết toàn quốc.
8.	<p><b>KS. Phan Huỳnh Lâm</b>          Năm sinh: <b>03/03/1987</b>          Giới tính: <b>Nam</b>          Dân tộc: <b>Tày</b>          Đơn vị đề cử: <b>Thành đoàn Thành phố Hồ Chí Minh</b>          Đơn vị công tác: <b>Trường phòng Robot - Cơ điện tử - Tự động hóa, Phòng thí nghiệm Trọng điểm Điều khiển số và Kỹ thuật hệ thống, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.</b>          ĐT: <b>0989246857</b>          Email: <a href="mailto:huynhnam3387@gmail.com">huynhnam3387@gmail.com</a></p>	<p><b>Quá trình học tập:</b>          - <b>2005-2010:</b> Sinh viên Trường Đại học Bách Khoa Thành phố Hồ Chí Minh.  <b>Quá trình công tác:</b>          - <b>2010-nay:</b> Trưởng phòng Robot - Cơ điện tử - Tự động hóa, Phòng thí nghiệm Trọng điểm Điều khiển số và Kỹ thuật Hệ thống, Trường Đại học Bách khoa, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.</p>	<p><b>* Đề tài khoa học và công nghệ:</b>          - Đồng tác giả của giải pháp: “Phương pháp, hệ thống thu thập và xử lý số liệu qua mạng GSM/GPRS” đã được Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam cấp bằng độc quyền giải pháp hữu ích; tác giả của giải pháp: “Máy quét 3D bằng tia Laser có hệ thống phụ đặc biệt” đang trong quá trình đăng ký cấp bằng giải pháp độc quyền hữu ích tại Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam.          - Chủ nhiệm 06 đề tài, trong đó 01 đề tài đang triển khai, 05 đề tài đã nghiệm thu (03 đề tài đã triển khai ứng dụng trong thực tế) và đăng ký quyền tác giả 06 sản phẩm do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch cấp: “Phần mềm quản lý hệ thống thu nhận dữ liệu đo mưa ngập” năm 2011; “Chương trình điều khiển xe omi đa hướng” năm 2013; “Chương trình điều khiển nhà kính thông minh” năm 2014; “Chương trình điều khiển máy quét 3D” năm 2014, “Chương trình điều khiển máy ép gạch” năm 2014 và “Phần mềm điều khiển máy in kỹ thuật số” năm 2014.  <b>* Các công trình nghiên cứu khoa học:</b> Đồng tác giả của 27 bài báo khoa học, trong đó 05 bài đăng trên tạp chí trong nước, 13 bài đăng trên kỷ yếu Hội thảo Quốc tế và 09 bài đăng trên kỷ yếu Hội thảo Quốc gia.  <b>* Thành tích khác:</b>          - Giải Nhì Schneider Electric “Green the World @ My Campus” University Challenge 2010.          - Giải Nhì cuộc thi máy tính casio khu vực miền Nam năm học 2004-2005; Giải Ba Sinh viên nghiên cứu khoa học của Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2010.          - Giải nhất học sinh giỏi toán cấp tỉnh năm học 2003-2004.</p>
<b>IV</b>	<b>Lĩnh vực Công nghệ Y-Dược (02 cá nhân)</b>		
9.	<p><b>Dược sĩ, TS. Phan Văn Hồ Nam</b>          Năm sinh: <b>21/07/1981</b>          Giới tính: <b>Nam</b>          Dân tộc: <b>Kinh</b>          Đơn vị đề cử: <b>Thành đoàn TP. Hồ Chí Minh</b>          Đơn vị công tác: <b>Giảng viên Bộ môn Hóa Phân Tích, Khoa</b></p>	<p><b>Quá trình học tập:</b>          - <b>2004:</b> Tốt nghiệp Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh          - <b>2008:</b> Bảo vệ thạc sĩ chuyên ngành Kiểm Nghiệm Độc chất, Trường Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh. Tốt nghiệp: Giỏi.          - <b>2014:</b> Bảo vệ luận án Tiến sĩ</p>	<p><b>* Đề tài khoa học và công nghệ:</b>          Đề tài luận án tiến sĩ “Novel Surface Imprinting Strategies for Selective and Highly Sensitive Protein Recognition: A case study based on QCM sensing of Bovine Serum Albumin” bảo vệ loại xuất sắc năm 2014, mang tính đột phá trong lĩnh vực cảm biến sinh học, với kỳ vọng là tiền đề cho những nghiên cứu tiếp theo sẽ giúp phát triển lĩnh vực sinh dược học công nghệ cao trong sàng lọc bệnh dịch và kiểm tra chất lượng dược phẩm.</p>

	<p><b>Dược, Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh</b> ĐT: <b>0909615007</b> Email: <b>honamd99@yahoo.com</b></p>	<p>chuyên ngành Hóa, Trường Đại học tổng hợp Viên, Cộng Hòa Áo. Tốt nghiệp loại: xuất sắc. <b>Quá trình công tác:</b> - <b>2004 – nay:</b> Giảng viên Bộ môn Hóa phân tích, Khoa Dược, Trường Đại học Y Dược TP. Hồ Chí Minh.</p>	<p><b>* Các công trình nghiên cứu khoa học:</b> Đồng tác giả của 10 công trình khoa học đã công bố, trong đó 05 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước và kỹ yếu Hội thảo Quốc gia, 01 sách giáo khoa và 04 báo cáo khoa học quốc tế.</p>
10.	<p><b>BS. Trần Hiếu Nghĩa</b> Năm sinh: <b>15/12/1980</b> Giới tính: <b>Nam</b> Dân tộc: <b>Kinh</b> Đơn vị đề cử: <b>Thành đoàn Cần Thơ</b> Đơn vị công tác: <b>Bác sĩ Khoa Ngoại niệu, Bệnh Viện Đa Khoa Trung ương Cần Thơ.</b> ĐT: <b>0988449759</b> Email: <b>bstranhieunghia15@yahoo.com</b></p>	<p><b>Quá trình học tập:</b> - <b>1999-2005:</b> Sinh viên Đại học Y Dược Cần Thơ. <b>Quá trình công tác:</b> - <b>2006-nay:</b> Công tác tại Khoa Ngoại niệu, Bệnh viện Đa Khoa Trung ương Cần Thơ.</p>	<p><b>* Đề tài khoa học và công nghệ:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ nhiệm đề tài cấp thành phố “Nghiên cứu ứng dụng công cụ cải tiến đặt sonde JJ lưu trong phẫu thuật nội soi sau phúc mạc tại Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ” đã nghiệm thu năm 2013 và chuyển giao kỹ thuật cho Bệnh viện Đa khoa Hậu Giang, Bệnh viện Đa khoa Nguyễn Đình Chiểu, Bến Tre.</li> <li>- Chủ nhiệm 05 đề tài ứng dụng thực tế cấp cơ sở đã nghiệm thu và triển khai, mang lại an toàn cho bệnh nhân và hiệu quả kinh tế cao.</li> <li>- Đăng ký và triển khai 02 đề tài ứng dụng thực tế cấp cơ sở năm 2014: “Kỹ thuật đặt thông Tenckhoff để thẩm phân phúc mạc” và “Tán sỏi thận qua da” nhằm nâng cao hiệu quả điều trị, tiện lợi và giảm chi phí cho bệnh nhân.</li> </ul> <p><b>* Thành tích KHCN:</b> Giải Nhì cuộc thi Sáng tạo khoa học kỹ thuật thành phố Cần Thơ lần thứ VI năm 2010-2011.</p> <p><b>* Hoạt động cộng đồng:</b> Đội trưởng Đội Thầy thuốc trẻ tình nguyện Bệnh viện Đa khoa Trung ương Cần Thơ, tích cực vận động các công ty dược, doanh nghiệp,... ủng hộ thuốc, kinh phí, phương tiện,... và tổ chức các chuyến khám bệnh, cấp phát thuốc miễn phí cho người nghèo, gia đình chính sách, nạn nhân chất độc da cam ở vùng sâu, vùng xa, căn cứ cách mạng ở các tỉnh Đồng Bằng Sông Cửu Long.</p>

## THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG GIẢI THƯỞNG